

Số: /BC-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Công khai Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước
tỉnh Quảng Nam năm 2022

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Nam năm 2022; nay, UBND tỉnh công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Nam năm 2022 và công khai thuyết minh quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Nam năm 2022 theo quy định tại khoản 4, Điều 7 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, như sau:

Phần thứ nhất
SỐ LIỆU TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN
THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tổng thu ngân sách nhà nước quyết toán năm 2022 là 53.380.139 triệu đồng.

(Đã loại trừ chỉ tiêu tính trùng thu chuyên giao giữa các cấp ngân sách số tiền 14.693.359 triệu đồng, gồm: ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách cấp huyện 9.232.744 triệu đồng, ngân sách cấp huyện bổ sung cho ngân sách cấp xã 3.598.378 triệu đồng và thu ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên 1.862.237 triệu đồng).

Chi tiết như sau:

1. Thu nội địa	26.660.441	triệu đồng
2. Thu xuất nhập khẩu	6.774.119	triệu đồng
3. Thu viện trợ	11.603	triệu đồng
4. Thu huy động đóng góp	94.414	triệu đồng
5. Thu vay	573.346	triệu đồng

6. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	2.674.620	triệu đồng
7. Thu chuyển nguồn năm trước sang	16.431.885	triệu đồng
8. Thu kết dư ngân sách	159.711	triệu đồng

II. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách địa phương quyết toán năm 2022 là: 42.997.715 triệu đồng (đã loại trừ chỉ tiêu tính trùng thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách số tiền 14.532.551 triệu đồng, gồm: ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách cấp huyện 9.232.744 triệu đồng, ngân sách cấp huyện bổ sung cho ngân sách cấp xã 3.598.378 triệu đồng và thu ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên 1.701.429 triệu đồng (phần ngân sách địa phương)).

1. Phân theo nội dung thu:	42.997.715	triệu đồng
1.1. Thu nội địa (phần NSDP được hưởng)	23.081.252	triệu đồng
1.2. Thu viện trợ	11.603	triệu đồng
1.3. Thu huy động đóng góp	94.414	triệu đồng
1.4. Thu vay	544.230	triệu đồng
1.5. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	2.674.620	triệu đồng
1.6. Thu chuyển nguồn năm trước sang	16.431.885	triệu đồng
1.7. Thu kết dư ngân sách	159.711	triệu đồng
2. Thu từng cấp ngân sách: (không loại trừ chỉ tiêu tính trùng)		
2.1. Thu ngân sách cấp tỉnh :	31.270.538	triệu đồng
2.2. Thu ngân sách cấp huyện, xã:	22.661.350	triệu đồng

III. VỀ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2022: 42.913.758 triệu đồng. Tổng quyết toán chi ngân sách địa phương nêu trên đã loại trừ chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách, số tiền: 14.532.551 triệu đồng, gồm ngân sách tỉnh chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện: 9.232.744 triệu đồng, ngân sách cấp huyện chi bổ sung cho ngân sách cấp xã: 3.598.378 triệu đồng, ngân sách cấp xã chi nộp trả ngân sách cấp huyện: 144.074 triệu đồng, ngân sách cấp huyện chi nộp trả ngân sách cấp tỉnh: 1.557.355 triệu đồng.

1. Phân theo nội dung chi	
- Chi đầu tư phát triển (đầu tư phát triển)	: 6.282.269 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>	
+ Chi đầu tư cho chương trình, dự án	: 6.255.169 triệu đồng
+ Chi cấp vốn điều lệ	: 127.100 triệu đồng
- Chi thường xuyên	: 11.928.904 triệu đồng
- Chi trả lãi vay	: 7.242 triệu đồng
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	: 1.450 triệu đồng
- Chi các chương trình mục tiêu	: 1.415.068 triệu đồng
- Chi trả nợ gốc	: 119.860 triệu đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên	: 160.808 triệu đồng

- Chi chuyển nguồn sang năm sau : 22.998.157 triệu đồng

2. Phân theo cấp ngân sách (không loại trừ chỉ tiêu tính trùng):

- Ngân sách cấp tỉnh chi (bao gồm chi trả nợ gốc): 31.258.589 triệu đồng

- Ngân sách cấp huyện, xã chi : 22.589.342 triệu đồng

IV. CHÊNH LỆCH THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

Chênh lệch thu, chi NSDP năm 2022 là 83.957 triệu đồng, gồm:

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp tỉnh : 11.949 triệu đồng

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp huyện, xã: : 72.008 triệu đồng

Phần thứ hai

**THUYẾT MINH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN
THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022**

(Tại phần thứ nhất và biểu kèm theo đã báo cáo đơn vị tính là triệu đồng, trong phần giải trình, để đơn giản, xin báo cáo theo đơn vị tính là tỷ đồng)

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không kể thu chuyển nguồn, thu kết dư, thu vay của ngân sách địa phương, thu bổ sung từ ngân sách Trung ương, thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên) năm 2022 Trung ương giao là 22.452 tỷ đồng, Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 23.700 tỷ đồng, tăng 1.248 tỷ đồng so với dự toán Trung ương giao.

Thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 là: 33.540,5 tỷ đồng, đạt 149,4% dự toán Trung ương giao và 141,5% dự toán tỉnh giao, cụ thể:

1. Thu nội địa

Dự toán Trung ương 17.752 tỷ đồng và HĐND tỉnh giao 19.000 tỷ đồng. Thực hiện năm 2022 là 26.660,4 tỷ đồng, đạt 150,2% dự toán Trung ương giao, 140,3% dự toán tỉnh giao, tăng 36% so với năm trước.

Chi tiết một số nội dung thu có tỷ trọng lớn như sau:

(1) Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương:

Dự toán trung ương giao 610 tỷ đồng, dự toán tỉnh giao 620 tỷ đồng; thực hiện năm 2022 là 981 tỷ đồng, đạt 161% dự toán trung ương, 158% dự toán tỉnh và bằng 130% so với năm trước. Chiếm tỷ trọng lớn trong khối doanh nghiệp này là số thu từ các nhà máy thủy điện (chiếm 77% tổng thu khối này), trong năm thời tiết thuận lợi đảm bảo nguồn nước để phát điện nên số thu nộp ngân sách từ thủy điện đạt khá cao 763 tỷ đồng bằng 210% dự toán.

(2) Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương

Dự toán giao 110 tỷ đồng, thực hiện năm 2022 là 76 tỷ đồng, đạt 69% dự toán, bằng 56,3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân nguồn thu này không đạt dự toán là do: Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng Quảng Nam chuyển chương sang đơn vị ngoài quốc doanh; Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam nộp ngân sách giảm so với cùng kỳ do chưa có dự án mới; Ban

Quản lý và Khai thác Yên Cù Lao Chàm Hội An thực hiện chỉ đạt 37,9% dự toán do những năm gần đây khai thác yến sào giảm liên tục cả sản lượng và giá bán, ngoài ra còn bị cạnh tranh bởi mô hình khai thác yến nuôi.

(3) Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài:

Dự toán giao trung ương giao 1.446 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 1.500 tỷ đồng, thực hiện năm 2022 là 1.327 tỷ đồng, đạt 91,8% dự toán trung ương giao, 88,5% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 99,8% so với cùng kỳ. Nguyên nhân nguồn thu này không đạt dự toán do: số thu từ Công ty TNHH nhà máy bia Heineken Quảng Nam chiếm 67,1% dự toán trong khối doanh nghiệp này. Tuy nhiên, do sự cạnh tranh thị phần của các loại bia khác như Huda, Sài Gòn; dẫn đến số thu nộp ngân sách của nhà máy bia đạt thấp. Thu từ Công ty TNHH nhà máy bia Heineken Quảng Nam thực hiện năm 2022 là 671,7 tỷ đồng, đạt 75,4% dự toán, bằng 89% so với cùng kỳ.

(4) Thu từ thành phần kinh tế ngoài quốc doanh:

Dự toán Trung ương giao 10.995 tỷ đồng, dự toán tỉnh giao 12.109 tỷ đồng, thực hiện cả năm 2022 là 18.625 tỷ đồng, đạt 169% dự toán Trung ương giao, 153% dự toán tỉnh giao và tăng 54% so với năm trước. Chiếm tỷ trọng lớn trong khối doanh nghiệp này là số thu từ tập đoàn ô tô Trường Hải. Trong năm 2022, nhờ tình hình dịch Covid-19 dần được kiểm soát, lưu thông đi lại thuận lợi, cùng với chính sách về giảm mức thu lệ phí trước bạ nên nhu cầu mua sắm xe ô tô của người dân tăng cao, nên số thuế nộp ngân sách vượt dự toán. Tổng thu từ tập đoàn ô tô Trường Hải năm 2022 là 16.164 tỷ đồng, vượt 62,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

(5) Thu lệ phí trước bạ:

Dự toán giao 340 tỷ đồng, thực hiện cả năm 430 tỷ đồng, đạt 126% dự toán và tăng 34% so với năm trước. Trong đó, khoản thu từ lệ phí trước bạ nhà đất, ô tô, chiếm tỷ trọng lớn và tăng cao so với cùng kỳ. Nguyên nhân do: tăng cường giám sát giá chuyển nhượng bất động sản, thị trường kinh doanh bất động sản có sự phục hồi và chính sách giảm mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước tác động làm tăng lượng ô tô tiêu thụ trong năm.

(6) Thuế thu nhập cá nhân:

Dự toán giao 715 tỷ đồng, thực hiện cả năm 977 tỷ đồng, đạt 136% dự toán và tăng 33% so với năm trước. Nguyên nhân sắc thuế này đạt cao là do công tác tăng cường giám sát giá chuyển nhượng bất động sản; bên cạnh đó, thị trường kinh doanh bất động sản có sự phục hồi, sôi động trở lại, dẫn đến số thuế thu nhập từ hoạt động kinh doanh bất động sản tăng cao.

(7) Thu phí, lệ phí:

Dự toán giao 166 tỷ đồng, thực hiện cả năm 193 tỷ đồng, đạt 116% dự toán, tăng 27% so với năm trước. Nguồn thu này vượt dự toán chủ yếu do năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid được kiểm soát, thị trường du lịch dần phục hồi,

số lượng khách du lịch có tăng trưởng, dẫn đến số thu nộp ngân sách từ phí tham quan tăng cao so với cùng kỳ.

(8) Thu tiền sử dụng đất:

Dự toán trung ương giao 1.900 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 1.910 tỷ đồng; thực hiện cả năm 2.613 tỷ đồng, đạt 137% dự toán trung ương giao, 136% dự toán tỉnh giao và bằng 112% so với năm trước. Năm 2022 thị trường kinh doanh bất động sản có sự phục hồi so với trước; cộng với sự chỉ đạo của UBND tỉnh, sự phối hợp của các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết những vướng mắc trong công tác giá đất, đền bù, giải phóng mặt bằng, khấu trừ bồi thường,... của từng dự án; kết hợp với việc tăng cường các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế đối với các chủ dự án được giao đất còn nợ, nên nguồn thu tiền sử dụng đất tăng cao so với dự toán.

(9) Thuế bảo vệ môi trường:

Dự toán giao 680 tỷ đồng, thực hiện cả năm 383 tỷ đồng, đạt 56,3% so với dự toán và bằng 63,3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân nguồn thu này không đạt dự toán do thực hiện chính sách giảm mức thuế bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/03/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Thu thuế xuất nhập khẩu

Dự toán giao 4.700 tỷ đồng, thực hiện cả năm 6.774 tỷ đồng, đạt 144% dự toán. Chiếm tỷ trọng lớn trong thu xuất nhập khẩu của tỉnh là thu từ Công ty ô tô Trường Hải (trên 90%). Năm 2022, lượng tiêu thụ ô tô đạt cao so với dự toán, nên số thu thuế nhập khẩu linh kiện ô tô tăng cao so với dự toán.

3. Thu huy động đóng góp

Thực hiện năm 2022 số tiền 94 tỷ đồng (Dự toán không giao), bao gồm: Ngân sách cấp tỉnh 55 tỷ đồng; Ngân sách cấp huyện, xã 39 tỷ đồng.

4. Thu viện trợ

Thực hiện năm 2022 số tiền 11 tỷ đồng (Dự toán không giao). Đây là các khoản viện trợ không hoàn lại của các Tổ chức quốc tế, Tổ chức phi chính phủ viện trợ các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh và thực hiện ghi thu, ghi chi qua ngân sách.

II. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

Dự toán tỉnh giao tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 là **23.799 tỷ đồng**, thực hiện năm 2022 là **42.997 tỷ đồng** (đã loại trừ các chỉ tiêu tính trùng), đạt 180% dự toán HĐND tỉnh giao, tỷ lệ thực hiện cao so với dự toán chủ yếu do thu kết dư, chuyển nguồn năm trước chuyển sang, cụ thể như sau:

- Thu nội địa (phần NSĐP được hưởng)	23.081	tỷ đồng
- Thu viện trợ	12	tỷ đồng
- Thu huy động đóng góp	94	tỷ đồng
- Thu vay	544	tỷ đồng

- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	2.675	tỷ đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước sang	16.432	tỷ đồng
- Thu kết dư ngân sách	159	tỷ đồng

III. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022, HĐND tỉnh giao là 23.662 tỷ đồng, thực hiện đạt 42.914 tỷ đồng, đạt 181% dự toán giao, gồm:

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: Năm 2022, HĐND tỉnh giao là 22.166 tỷ đồng, thực hiện đạt 18.219 tỷ đồng, đạt 82% dự toán giao, gồm: chi đầu tư phát triển: 6.282 tỷ đồng; chi trả lãi vay: 7,242 tỷ đồng; chi thường xuyên: 11.929 tỷ đồng; chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1,450 tỷ đồng. Cụ thể các nội dung chi, như sau:

a) Chi đầu tư phát triển: Dự toán năm 2022 là 4.573 tỷ đồng, thực hiện 6.282 tỷ đồng, đạt 138% dự toán.

Trong đó:

- Chi đầu tư cho dự án: Dự toán HĐND tỉnh giao là 4.457 tỷ đồng, thực hiện 6.155 tỷ đồng, đạt 138% dự toán.

- Chi cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Dự toán giao là 116 tỷ đồng, thực hiện là 127,1 tỷ đồng, đạt 110% dự toán, do cấp huyện chi 1,1 tỷ đồng (UBND thị xã Điện Bàn) hỗ trợ cho Chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội (Phòng giao dịch thị xã Điện Bàn) để bổ sung nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định.

b) Chi thường xuyên: Dự toán năm 2022, HĐND tỉnh giao là 12.905 tỷ đồng, thực hiện năm 2022 là 11.929 tỷ đồng, đạt 92% dự toán HĐND tỉnh. Trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Dự toán năm 2022, Bộ Tài chính giao 4.332 tỷ đồng, HĐND tỉnh giao 4.563 tỷ đồng, thực hiện 4.114 tỷ đồng, đạt 90% dự toán HĐND tỉnh và 95% dự toán Bộ Tài chính giao. Nguyên nhân chưa đạt dự toán Bộ Tài chính và HĐND tỉnh giao là do:

+ Dự toán năm 2022 bố trí nguồn để thực hiện các chế độ, chính sách nhưng trong năm số thực hiện thấp hơn số quyết toán, như: kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ miễn giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; kinh phí thực hiện chế độ học bổng cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ, kinh phí thực hiện chế độ cho giáo viên theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ,...

+ Trong công tác thẩm định giá mua sắm trang thiết bị giảm so với dự toán bố trí; các khoản kinh phí phân bổ cho các đơn vị để thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản nhưng trong năm chưa thanh toán kịp nên chuyển nguồn sang năm 2023 tiếp tục thanh toán theo quy định.

Nhìn chung, địa phương đã bảo đảm đủ nguồn kinh phí để chi lương và các chế độ, chính sách, bảo đảm kinh phí hoạt động theo định mức cho ngành giáo dục theo quy định.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: Dự toán năm 2022, HĐND tỉnh giao 42 tỷ đồng, Bộ Tài chính giao là 30,4 tỷ đồng, thực hiện 28,5 tỷ đồng, đạt 68% dự toán HĐND tỉnh giao và 94% dự toán Bộ Tài chính giao. Nguyên nhân chưa đạt dự toán do một số đề tài khoa học đã tạm ứng kinh phí để thực hiện nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ thanh toán kịp trong năm 2022 nên chuyển nguồn số dư tạm ứng sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện thanh toán theo quy định, như: nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ấp trứng và nuôi nhân tạo chim yến tại đảo Cù Lao Chàm tỉnh Quảng Nam; nghiên cứu chiết xuất, dầu từ bã của quá trình sản xuất tinh bột nghệ từ một số giống Nghệ vàng tại tỉnh Quảng Nam; nghiên cứu ứng dụng Chatbot trong công dịch vụ hành chính công và công thông tin điện tử của tỉnh; nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống quản lý thông minh đa dạng sinh học hệ thực vật các khu rừng đặc dụng tỉnh Quảng Nam; Xây dựng cơ sở dữ liệu vùng sâu và ứng dụng công nghệ Blockchain trong quản lý, kiểm soát, truy xuất nguồn gốc, chất lượng, quảng bá và thương mại hoá chuỗi sản phẩm sâm củ Ngọc Linh,...

c) Chi trả lãi vay: Dự toán giao 35,8 tỷ, thực hiện 7,2 tỷ đạt 20% dự toán, chi trả lãi vay theo số thực tế phát sinh do Bộ Tài chính thông báo.

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Dự toán giao 1,45 tỷ đồng, thực hiện 1,45 tỷ, đạt 100% dự toán.

2. Chi các chương trình mục tiêu: Dự toán giao 1.496 tỷ đồng, thực hiện 1.415 tỷ đồng, đạt 95% dự toán.

3. Chi trả nợ gốc: Dự toán giao 137,1 tỷ đồng, thực hiện 119,8 tỷ đồng, đạt 87% dự toán, trả nợ theo số thực tế phát sinh do Bộ Tài chính thông báo.

4. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: Ngân sách cấp tỉnh nộp trả ngân sách trung ương là 161 tỷ đồng (Đối với ngân sách cấp xã nộp trả ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp huyện nộp trả ngân sách cấp tỉnh: 1.701 tỷ đồng, là chỉ tiêu tính trùng).

5. Chi chuyển nguồn sang năm sau: Thực hiện chi chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 là 22.998 tỷ đồng, trong đó: số chi chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh là 16.050 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện là 6.198 tỷ đồng, ngân sách cấp xã là 750 tỷ đồng.

Chi tiết như sau:

- Đối với ngân sách cấp tỉnh: Tổng số chi chuyển nguồn của ngân sách cấp tỉnh là **16.050 tỷ đồng**, bao gồm:

+ Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 10.536,9 tỷ đồng;

+ Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công: 1.635,7 tỷ đồng;

+ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022: 3.075,5 tỷ đồng;

+ Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học: 22,7 tỷ đồng;

+ Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2022: 7 tỷ đồng;

+ Nguồn số dư dự toán, số dư tạm ứng kinh phí thường xuyên; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi: 34,5 tỷ đồng.

+ Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2022: 350 tỷ đồng.

+ Kinh phí khác theo quy định của pháp luật: 388 tỷ đồng, gồm: Chuyển nguồn Quỹ nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ: 61,583 tỷ đồng; 10% đo đạc theo Chỉ thị 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ: 254 tỷ đồng; Quỹ phòng chống tội phạm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ: 0,690 tỷ đồng; kinh phí sự nghiệp trung ương bổ sung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 67,852 tỷ đồng (khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội); kinh phí thành phố Đà Nẵng hỗ trợ sửa chữa các công trình nghĩa trang liệt sĩ: 3,952 tỷ đồng.

- Đối với ngân sách cấp huyện, xã: Tổng số chi chuyển nguồn của ngân sách cấp huyện, xã là **6.948 tỷ đồng**, cụ thể:

+ Nguồn số dư kế hoạch vốn đầu tư, số dư tạm ứng vốn đầu tư là 2.983 tỷ đồng.

+ Chi mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2022: 0,1 tỷ đồng.

+ Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 964 tỷ đồng.

+ Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2022: 1.051 tỷ đồng.

+ Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi là 1.769 tỷ đồng.

+ Nguồn số dư dự toán, số dư tạm ứng kinh phí thường xuyên: 90 tỷ đồng.

+ Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học: 0,6 tỷ đồng.

+ Chuyển nguồn các khoản kinh phí khác theo quy định của pháp luật: 90,7 tỷ đồng, đây là nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (thực hiện chuyển nguồn theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023).

IV. CHÊNH LỆCH THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Năm 2022, chênh lệch thu - chi ngân sách toàn tỉnh là 83,957 tỷ đồng, trong đó:

- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp tỉnh: 11,949 tỷ đồng
- Chênh lệch thu - chi ngân sách cấp huyện, xã: 72,008 tỷ đồng

V. TÌNH HÌNH VƯỢT THU, HỤT THU NĂM 2022

Năm 2022, thu ngân sách tỉnh sau khi loại trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết và các khoản thu được chi lại theo mục tiêu không tính cân đối ngân sách là 20.293 tỷ đồng, vượt thu so với dự toán tỉnh giao 6.069 tỷ đồng, trong đó ngân sách cấp tỉnh vượt thu 4.946 tỷ đồng và ngân sách cấp huyện vượt thu 1.123 tỷ đồng. UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng phương án sử dụng báo cáo Thường trực HĐND cùng cấp phê duyệt trước khi thực hiện theo quy định.

(Kèm các Biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

UBND tỉnh công bố công khai để các cơ quan, đơn vị biết theo dõi, chỉ đạo và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: TC, KH&ĐT (b/c);
- TT TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu:VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang